

KẾ HOẠCH

Triển khai Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật; Công văn số 2534/LĐTĐ-BHXH-BTXH ngày 07/7/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Quyết định 1100/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật,

UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy toàn diện trách nhiệm của các cấp, ngành, các tổ chức chính trị-xã hội trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các Sở, ban, ngành và các địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả các Quyền của người khuyết tật, phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều kiện kinh tế-xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải chủ động, kịp thời, đồng bộ, có lộ trình cụ thể, phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Hàng năm, đơn vị phải chủ động xây dựng chương trình hoạt động về trợ giúp người khuyết tật. Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của từng đơn vị.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước và chính sách, pháp luật về người khuyết tật

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Công ước và chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật thông qua các buổi họp dân, lồng ghép tập huấn nội dung

về các Quyền của người khuyết tật vào các chương trình, đề án, dự án truyền thông; các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó chú trọng các vấn đề sau:

- Tuyên truyền các chính sách trợ giúp người khuyết tật, quyền và trách nhiệm của người khuyết tật đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, gia đình và bản thân người khuyết tật; tuyên truyền, giáo dục bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, chống phân biệt đối xử đối với người khuyết tật là phụ nữ, trẻ em, người già, người dân tộc thiểu số;

- Nêu gương người tốt, việc tốt điển hình trong công tác trợ giúp người khuyết tật và những người khuyết tật tự phấn đấu vươn lên trong cuộc sống; những hoạt động có hiệu quả của các tổ chức, cá nhân, nhà bảo trợ trong việc trợ giúp người khuyết tật hòa nhập cộng đồng;

- Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao dành cho người khuyết tật nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày người khuyết tật thế giới (3/12) hàng năm.

- Phổ biến tài liệu tuyên truyền về các nội dung: thái độ, cách ứng xử đối với người khuyết tật, nhu cầu hỗ trợ người khuyết tật, luật pháp, chính sách và các chương trình, đề án liên quan trợ giúp người khuyết tật...do Trung ương xây dựng.

2. Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh

Các sở, ban, ngành chủ động rà soát và phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về trợ giúp người khuyết tật đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành, cụ thể:

- Sở Y tế thực hiện lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe người khuyết tật;
- Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện lĩnh vực Giáo dục- Đào tạo;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện lĩnh vực đào tạo nghề, tạo việc làm;
- Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch thực hiện lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch;
- Sở Xây dựng thực hiện lĩnh vực tiếp cận công trình công cộng;
- Sở Giao thông - Vận tải thực hiện lĩnh vực giao thông;
- Sở Thông tin - Truyền thông thực hiện lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông;
- Sở Tư pháp thực hiện lĩnh vực trợ giúp pháp lý.

3. Thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, dự án về người khuyết tật

a) Chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng:

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm việc tiếp cận được các dịch vụ y tế đối với người khuyết tật tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Bảo đảm cho người khuyết tật được hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng; đề xuất các chính sách ưu tiên, ưu đãi người khuyết tật về sử dụng dịch vụ y tế, về giá dịch vụ y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Triển khai, cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu và phòng ngừa khuyết tật; triển khai các dịch vụ phát hiện sớm khuyết tật ở trẻ trước khi sinh, trẻ sơ sinh và trẻ dưới 6 tuổi; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản; phối hợp các cơ quan y tế trong nước và quốc tế triển khai thực hiện chương trình can thiệp sớm, phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp người khuyết tật;

- Củng cố và phát triển mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng trên địa bàn tỉnh, từng bước đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị để triển khai các dịch vụ kỹ thuật chất lượng khám, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại các bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện tuyến huyện, trạm y tế xã và tại nhà;

b) Giáo dục:

- Tổ chức thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

- Sử dụng chương trình, tài liệu đào tạo và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia giáo dục người khuyết tật và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tăng cường phổ biến hệ thống ký hiệu ngôn ngữ phổ thông cho các cấp học phổ thông.

c) Giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm:

- Tổ chức thực hiện phục hồi chức năng lao động, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, ưu tiên dạy nghề tại cộng đồng, gắn với chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác;

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề và tư vấn viên việc làm cho người khuyết tật;

- Tư vấn đào tạo nghề, việc làm theo khả năng của người khuyết tật; Dạy nghề, tạo việc làm phù hợp cho người khuyết tật;

- Xây dựng mô hình điểm dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người khuyết tật tại cộng đồng, trong doanh nghiệp.

d) Phòng chống thiên tai và hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật:

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống giảm nhẹ thiên tai;

- Xây dựng mô hình điểm phòng chống thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận cho người khuyết tật;

- Triển khai hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

đ) Tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng:

- Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng;

- Xây dựng mô hình điểm về tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng, phổ biến nhân rộng.

e) Tiếp cận và tham gia giao thông:

- Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về giao thông tiếp cận; bảo đảm tất cả các công trình, dự án giao thông công cộng tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn tiếp cận cho người khuyết tật;

- Thúc đẩy cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn bến xe, bến đỗ, công trình vệ sinh, phương tiện giao thông để người khuyết tật tiếp cận;

- Hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp vận tải hành khách thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ đối với người khuyết tật đặc biệt nặng và người khuyết tật nặng khi tham gia giao thông bằng một số phương tiện giao thông công cộng theo quy định của Chính phủ.

- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

g) Tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông:

- Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông;

- Phấn đấu phát triển các cổng/trang thông tin điện tử nhằm đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông;

- Phấn đấu nâng cao chất lượng các chương trình truyền thanh, truyền hình đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật phù hợp điều kiện kinh tế- xã hội của tỉnh.

h) Trợ giúp pháp lý:

- Truyền thông các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thông qua các hoạt động thích hợp;

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý người khuyết tật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên thực hiện trợ giúp pháp lý;

- Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật lồng ghép với hoạt động trợ giúp pháp lý thường xuyên tại địa phương.

- Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các tỉnh/thành phố về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

i) Hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch:

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và sáng tác hội họa, âm nhạc cho người khuyết tật;
- Hướng dẫn tập luyện và tổ chức thi đấu một số môn thể thao thích hợp dành cho người khuyết tật;
- Xây dựng chương trình, tài liệu, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, huấn luyện viên, hướng dẫn viên huấn luyện các môn thể thao cho người khuyết tật;
- Tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia thi đấu thể thao trong nước và ngoài nước.

k) Nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật:

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật về công tác xã hội với người khuyết tật, quản lý trường hợp trong công tác chăm sóc, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng;
- Tập huấn cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật và gia đình người khuyết tật về chính sách, kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng, đề phòng, giảm thiểu rủi ro thiên tai đối với người khuyết tật;
- Tổ chức học tập kinh nghiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Công ước và trợ giúp người khuyết tật của một số tỉnh/thành phố có hiệu quả cao.

4. Hợp tác quốc tế

- Tăng cường kêu gọi đầu tư, hợp tác quốc tế về trợ giúp người khuyết tật, ưu tiên thu hút các chương trình, dự án, sáng kiến của các tổ chức quốc tế, các nhà đầu tư nước ngoài vào hoạt động trợ giúp người khuyết tật.
- Thực hiện các thủ tục đối ngoại theo quy định của Nhà nước, bảo đảm việc thực hiện các nghĩa vụ của Việt Nam theo quy định của Công ước.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu, giám sát, đánh giá và báo cáo

- Thu thập thông tin về người khuyết tật, thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật theo hướng dẫn của Trung ương.
- Tiếp thu và triển khai khung giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Công ước và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.
- Thực hiện giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước được bố trí từ dự toán chi thường xuyên hàng năm cho các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn; các chương trình mục tiêu, đề án khác có liên quan lĩnh vực trợ giúp người khuyết tật.

2. Đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

- Làm cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch; triển khai nhiệm vụ dạy nghề, tạo việc làm cho người khuyết tật; tổ chức nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu về người khuyết tật và tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tiếp xúc, kêu gọi các tổ chức, cá nhân nước ngoài hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các chương trình mục tiêu để thực hiện kế hoạch; vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án trợ giúp người khuyết tật.

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan hướng dẫn triển khai nội dung, mức chi và công tác thanh quyết toán hỗ trợ đối với người khuyết tật phù hợp với các văn bản hướng dẫn của trung ương và đúng qui định hiện hành.

5. Sở Y tế: Tổ chức thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng thuộc về lĩnh vực y tế đối với người khuyết tật.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục đối với người khuyết tật.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện hoạt động phòng chống thiên tai, hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật.

8. Sở Xây dựng: Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng.

9. Sở Giao thông-Vận tải: Tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và tham gia giao thông đối với người khuyết tật.

10. Sở Thông tin và Truyền thông: Tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

11. Sở Tư pháp: Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật.

12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tổ chức các hoạt động hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và du lịch.

13. UBND các huyện, thành phố: Căn cứ tình hình thực tế của địa phương chủ động chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch này trên địa bàn quản lý và định kỳ báo cáo theo quy định.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức Chính trị-Xã hội (Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Liên minh Hợp tác xã, Hội Chữ thập đỏ, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh): trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách trợ giúp người khuyết tật; tham gia tổ chức triển khai, lồng ghép nguồn lực nhằm thực hiện các nội dung về quyền của người khuyết tật theo Kế hoạch.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (*trước ngày 15 tháng 6*), hằng năm (*trước ngày 15 tháng 12*) gửi về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

2. Hàng năm, tùy theo tình hình đơn vị, địa phương lồng ghép vào các chương trình tổ chức sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm về thực hiện Kế hoạch. Giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch này; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất báo cáo Trung ương khi có yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *nh*

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND (B/c);
- Bộ Lao động-TBXH (B/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đ/c Trần Thị Nga-PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đơn vị có liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đ/c CVP UBND tỉnh;
- Đ/c PVP phụ trách KGVX;
- Lưu: VT, KGVX2.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Nga